

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2020/HS-ST
Ngày: 22-9-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Huê.
2. Bà Nguyễn Thị Văn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dự là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2020/TLST-HS, ngày 20 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Văn T**, tên gọi khác: T, sinh năm 1994; tại tỉnh Bến Tre; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: đường P, tổ 3A, phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; con ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1969 và bà Lã Thị T, sinh năm 1966, cùng cư trú tại: đường P, tổ 3A, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không.

- Tiền án: Ngày 15/11/2019, Huỳnh Văn T bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 133/2019/HS-ST.

- Nhân thân: Ngày 15/10/2012, Huỳnh Văn T bị Công an phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số 11/XPHC, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng từ ngày 25/6/2020 đến nay. *Có mặt.*

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1989; địa chỉ: đường số 5, tổ 3A, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. *Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 08/4/2020 Huỳnh Văn T, đi lang thang một mình đến trước nhà của anh Đặng Như T và chị Nguyễn Thị Kim C tại đường số 5, tổ 3A, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, thấy cổng và cửa chính mở, xung quanh không có người, trong phòng khách có cháu Đặng Bảo Tsinh ngày 15/01/2019 đang cầm trên tay chiếc điện thoại di động nhãn hiệu sam sung A6 thì T nảy sinh ý định chiếm đoạt. Thực hiện ý định T đi vào cửa phòng khách để quan sát xung quanh, T phát hiện có chị Nguyễn Thị Kim C đang nấu ăn dưới bếp, cách vị trí cháu T khoảng 5-6 mét. Sau khi thấy chị C mở cửa đi ra phía sau bếp thì T nhanh chóng tiến lại nơi vị trí cháu T đang ngồi và lấy chiếc điện thoại trên tay cháu T rồi chạy ra ngoài.

Sau khi lấy được chiếc điện thoại, T mở ra kiểm tra thì thấy điện thoại cài đặt mật khẩu nên mang đến tiệm điện thoại V Mobile, địa chỉ số 595 đường Trần Phú, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng để chạy lại phần mềm. Sau khi chạy lại phần mềm, T mang chiếc điện thoại trên đến cửa hàng điện thoại N Mobile, tại số 571 đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng bán cho anh Võ Văn L được số tiền là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Số tiền có được T mua thẻ điện thoại để chơi game và tiêu xài cá nhân hết.

Theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 41/KL-HĐĐG ngày 22/4/2020 của Hội đồng định thành phố B, tỉnh Lâm Đồng giá xác định: Giá trị một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A6 là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Bản Cáo trạng số 95/CT-VKSBL, ngày 19 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Huỳnh Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù và tổng hợp hình phạt của bản án số 133/2019/HS-ST ngày 15/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Miễn hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, Cơ quan Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã thu giữ và ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại chị Nguyễn Thị Kim C một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A6 nên không xem xét.

Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự. Bị hại chị Nguyễn Thị Kim C không yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

+ Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về bản Cáo trạng và không có tranh luận, đối đáp gì với Kiểm sát viên.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật, xin lỗi bị hại và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử nhận thấy, tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Văn T đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa; nội dung bản Kết luận điều tra; Kết luận định giá tài sản; lời khai của bị hại; lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ chứng minh đã được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự qui định đã được kiểm tra tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Huỳnh Văn T là người đang phải chấp hành hình phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian tử thách là 24 tháng, tính từ ngày 15/11/2019. Vào lúc 19 giờ 00 phút ngày 08/4/2020 Huỳnh Văn T đã trộm cắp tài sản 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A6 giá trị là 2.500.000đ của chị Nguyễn Thị Kim C, ở địa chỉ tổ 3a, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số 95/CT-VKSBL, ngày 19 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, mục đích chiếm đoạt của bị cáo nhằm thoả mãn nhu cầu cho bản thân và với thái độ xem thường pháp luật nên đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đến cùng. Bị cáo thực hiện tội phạm là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Vì vậy, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 15/11/2019, Huỳnh Văn T bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 133/2019/HS-ST, chưa chấp hành xong hình phạt mà lại phạm tội mới. Vì vậy, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy, cần cách ly khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Do bị cáo phạm tội mới trong thời gian chấp hành bản án số 133/2019/HS-ST ngày 15/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, bị xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 12 tháng tù theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

[8] Về phạt bổ sung: Bị cáo là người không nghề nghiệp nên miễn hình phạt bổ sung.

[9] Các vấn đề khác: Đối với anh Đỗ Ngọc V, sinh năm 1990, nơi cư trú: đường L, phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng là người đã mở khóa chiếc điện thoại và anh Võ Văn L, sinh năm 1987, nơi cư trú: đường T, phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng là người đã mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A6 mà T chiếm đoạt được của chị C. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện việc giao dịch thì anh V và anh L không biết đây là tài sản do T trộm cắp mà có. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng không xem xét trách nhiệm hình sự.

[10] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

Quá trình điều tra, Cơ quan Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã ra quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho bị hại chị Nguyễn Thị Kim C một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A6 nên không xem xét.

[11] Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự giải quyết như sau: Quá trình điều tra, bị hại chị Nguyễn Thị Kim C không yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét.

[12] Xét đề nghị và luận tội của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tại phiên tòa là căn cứ chấp nhận.

[13] Về chi phí tố tụng: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về ... án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- 1.** Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- 2.** Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Huỳnh Văn T**, tên gọi khác: T **15** (mười lăm) tháng tù, tổng hợp 12 (mười hai) tháng tù của bản án số 133/2019/HS-ST ngày 15/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/5/2020.
- 3.** Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
- 4.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố B;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A.DS thành phố B;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Vũ Đức Công